

CHƯƠNG TRÌNH MÁY ĐIỆN I

GỒM CÁC PHẦN:

☑ PHẦN 1: MÁY BIẾN ÁP

☑ PHẦN 2: CÁC VẤN ĐỀ CHUNG VỀ MÁY ĐIỆN
XOAY CHIỀU

☑ PHẦN 3: MÁY ĐIỆN KHÔNG ĐỒNG BỘ

NGOÀI RA:

☑ THÍ NGHIỆM

☑ ĐỒ ÁN MÔN HỌC



PHẦN 1: MÁY BIẾN ÁP

▣ CƠ SỞ LÝ THUYẾT MÁY ĐIỆN

▣ NGUYÊN LÝ MÁY BIẾN ÁP

▣ VẬN HÀNH MÁY BIẾN ÁP

▣ QUÁ TRÌNH QUÁ ĐỘ TRONG MBA

▣ CÁC LOẠI MÁY BIẾN ÁP ĐẶC BIỆT

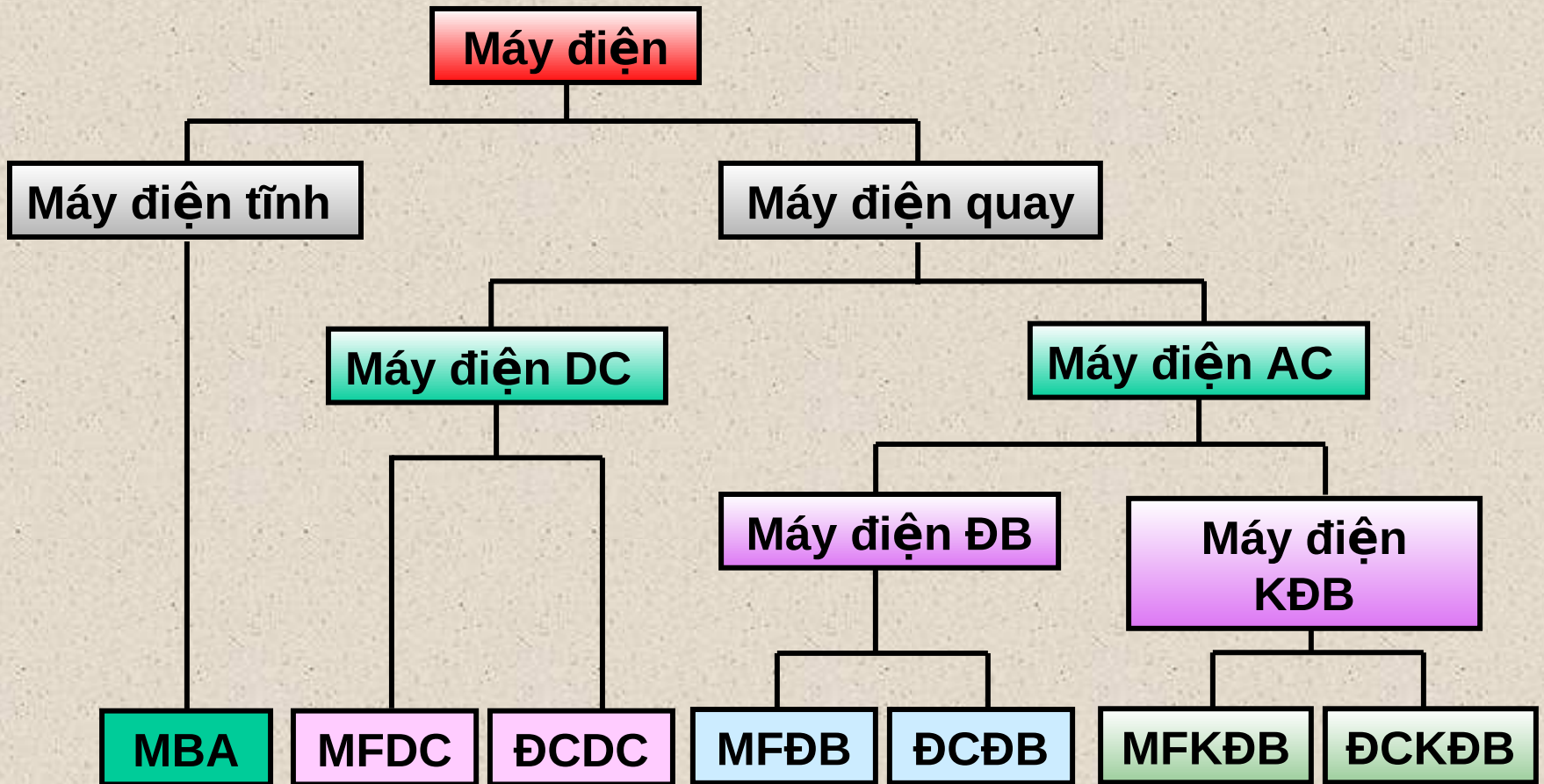
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ THUYẾT CỦA MÁY ĐIỆN

- **Khái niệm chung**
- **Các định luật cơ bản**
- **Từ trường, mạch từ**
- **Tổn hao trong mạch từ**
- **Cực từ, tần số, góc độ điện**
- **Sự biến đổi năng lượng trong máy điện**
- **Vật liệu dùng trong máy điện**
- **Phương pháp nghiên cứu máy điện**

§1. KHÁI NIỆM CHUNG

1. Định nghĩa: Máy điện là thiết bị làm việc dựa trên nguyên lý cảm ứng điện từ, biến đổi năng lượng cơ thành năng lượng điện hay ngược lại

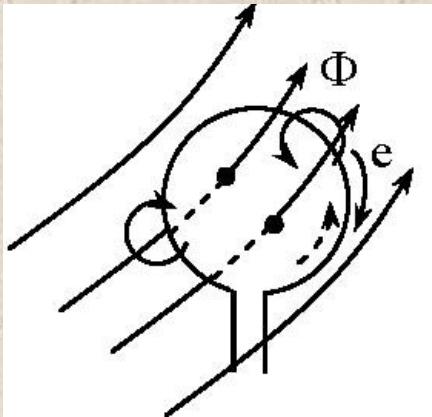
2. Phân loại: Dựa trên nguyên lý làm việc của máy điện ta có thể phân loại chúng như hình sau:



§2. CÁC ĐỊNH LUẬT DÙNG TRONG MÁY ĐIỆN

1. Định luật cảm ứng điện từ

- Từ thông qua một cuộn dây biến thiên:



- ☞ Cuộn dây có 1 vòng

$$e = \frac{d\Phi}{dt}$$

- ☞ Cuộn dây có N vòng

$$e = N \frac{d\Phi}{dt} = \frac{d\Psi}{dt}$$

- ☞ Khi $\Phi = \Phi_m \sin \omega t$:

$$\begin{aligned} e &= N \omega \Phi_m \cos \omega t \\ &= \sqrt{2} E \sin(\omega t + \pi/2) \end{aligned}$$

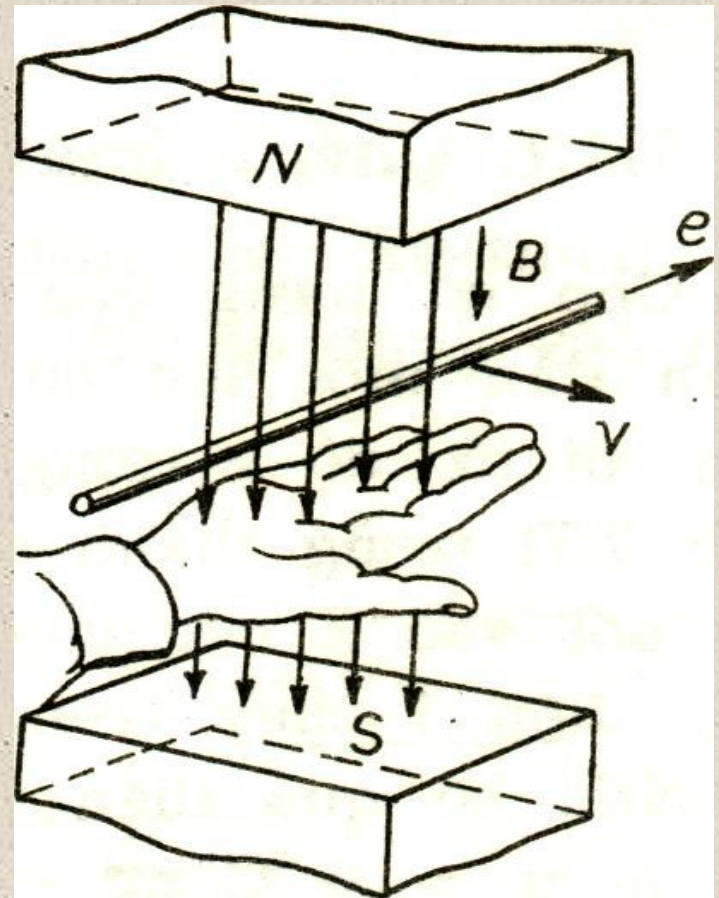
- Một thanh dẫn dài l , chuyển động với vận tốc v trong từ trường đều B sẽ có s.đ.đ:

$$e = Blv$$

- Nếu thanh dẫn tạo với từ trường góc α thì s.đ.đ cảm ứng trong thanh dẫn sẽ là:

$$e = Blv \sin \alpha$$

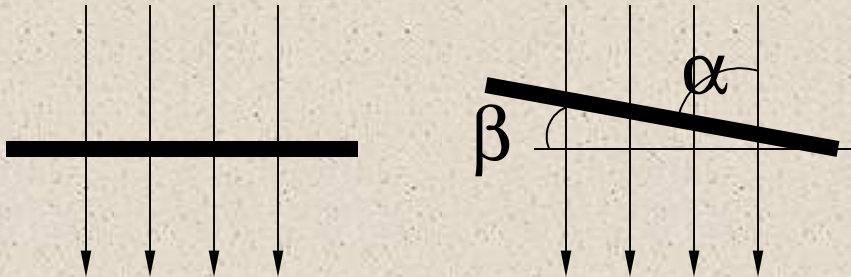
☞ Chiều s.đ.đ cảm ứng được xác định theo quy tắc bàn tay phải



2. Định luật lực điện từ

- Thanh dẫn mang dòng điện đặt thẳng góc trong từ trường sẽ chịu tác dụng của lực:

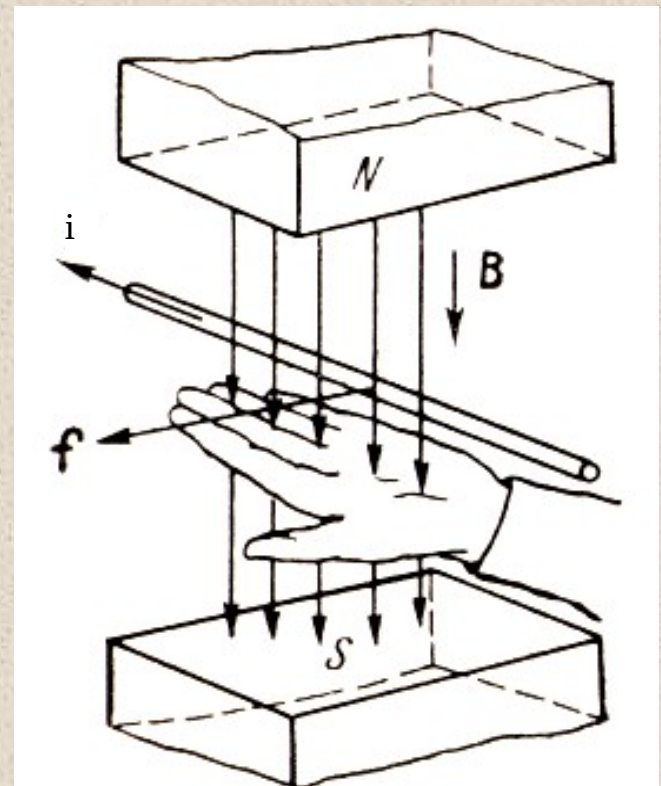
$$f = Bli$$



- Thanh dẫn tạo với đường sức từ góc α :

$$f = Bli \sin \alpha$$

- Chiều của lực điện từ được xác định theo quy tắc bàn tay trái



§3. MẠCH TỪ VÀ ĐỊNH LUẬT MẠCH TỪ

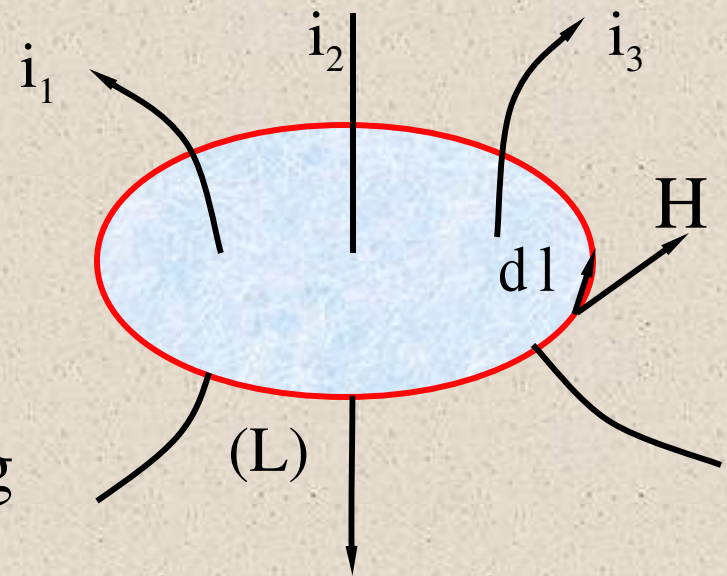
1. Từ trường: Trong máy điện, từ trường tạo bởi các cực từ và dòng điện chạy trong các dây quấn.

2. Mạch từ: Mạch từ dùng để dẫn từ thông. Trong máy điện, mạch từ là lõi thép.

3. Định luật mạch từ:

$$\oint_L H \cdot dl = \sum_{k=1}^n i_k$$

$i_k > 0$ nếu nó tạo ra từ trường cùng chiều với chiều đi vòng



- Áp dụng vào mạch từ sau ta có:

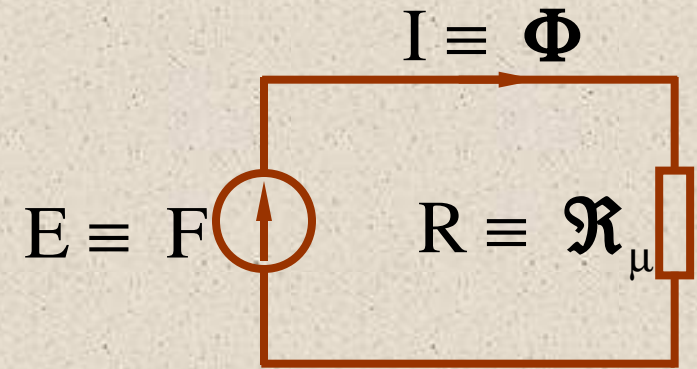
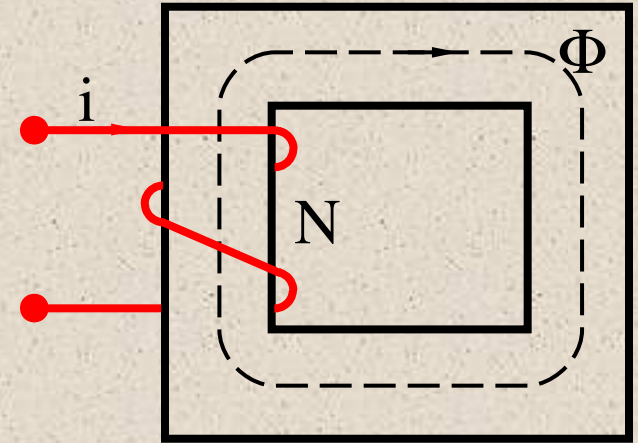
$$Hl = Ni = F$$

Do: $B = \mu H \quad \Phi = B S$

Như vậy:

$$F = H \diamond = \frac{B}{\mu} l = \frac{1}{\mu S} \Phi = \diamond_{\mu} \Phi$$

$$\diamond_{\mu} = \frac{1}{\mu S}$$



l – chiều dài trung bình của đường sức trong mạch từ

F – sức từ động(s.t.đ)

i – dòng điện từ hóa(dòng